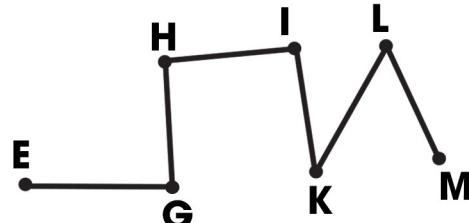
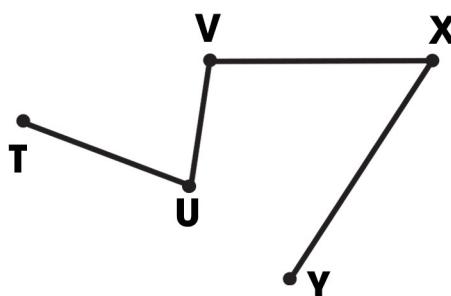
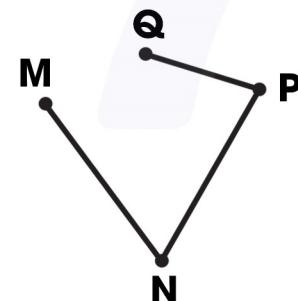
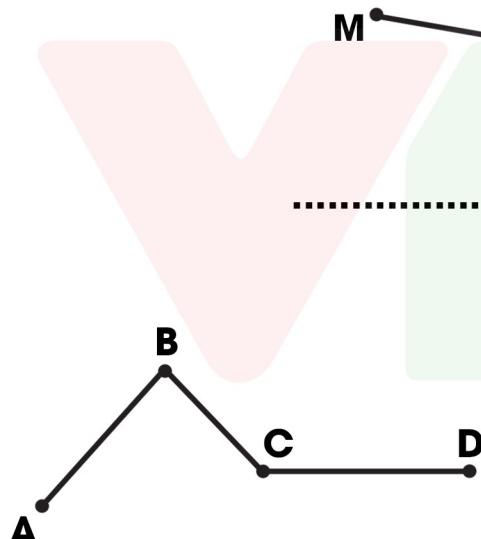


BÀI 28: Điểm. Đoạn thẳng

1. Viết tên các điểm và các đoạn thẳng trong hình sau (theo mẫu):

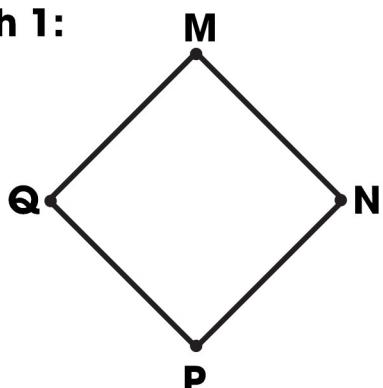
Mẫu: A B Điểm A và B; đoạn thẳng AB



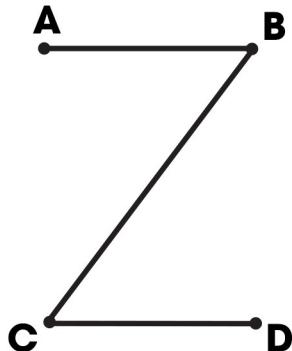
BÀI 28: Điểm. Đoạn thẳng

2. Viết vào chỗ chấm cho thích hợp:

Hình 1:



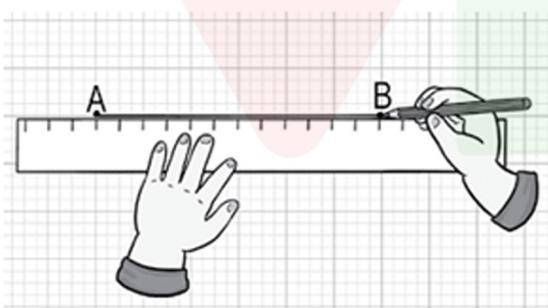
Hình 2:



	Hình 1	Hình 2
Tên các đoạn thẳng	MN,

3. Vẽ đoạn thẳng trên giấy kẻ ô li (theo mẫu):

Mẫu: Vẽ đoạn thẳng AB



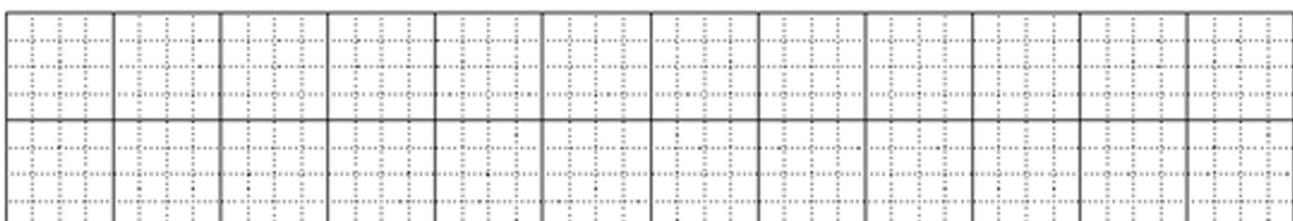
Đánh dấu 2 điểm
A, B. Dùng thước
thẳng nối hai điểm
A và B.



a) Vẽ đoạn thẳng MN.



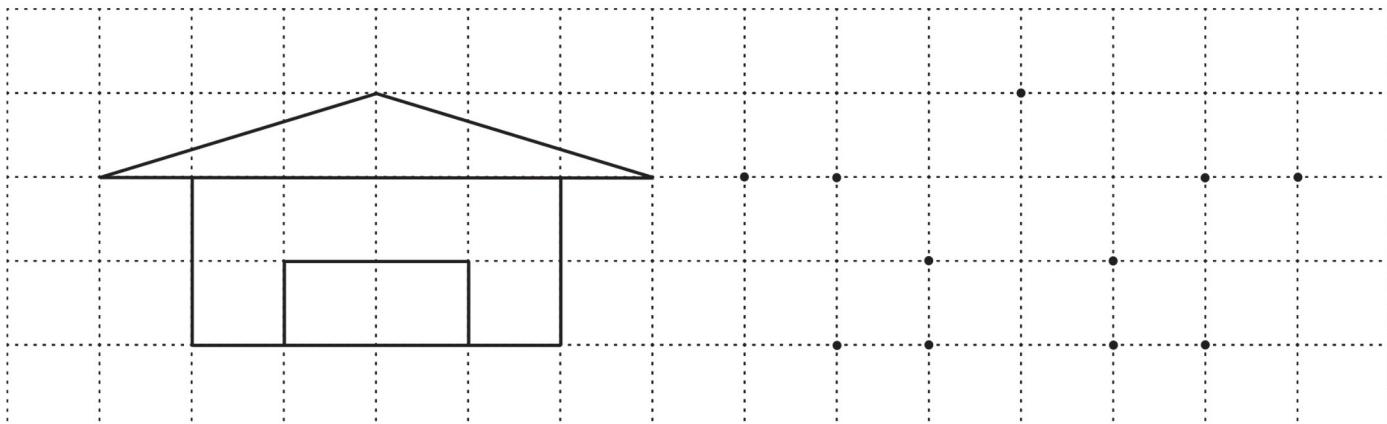
b) Vẽ đoạn thẳng PQ.



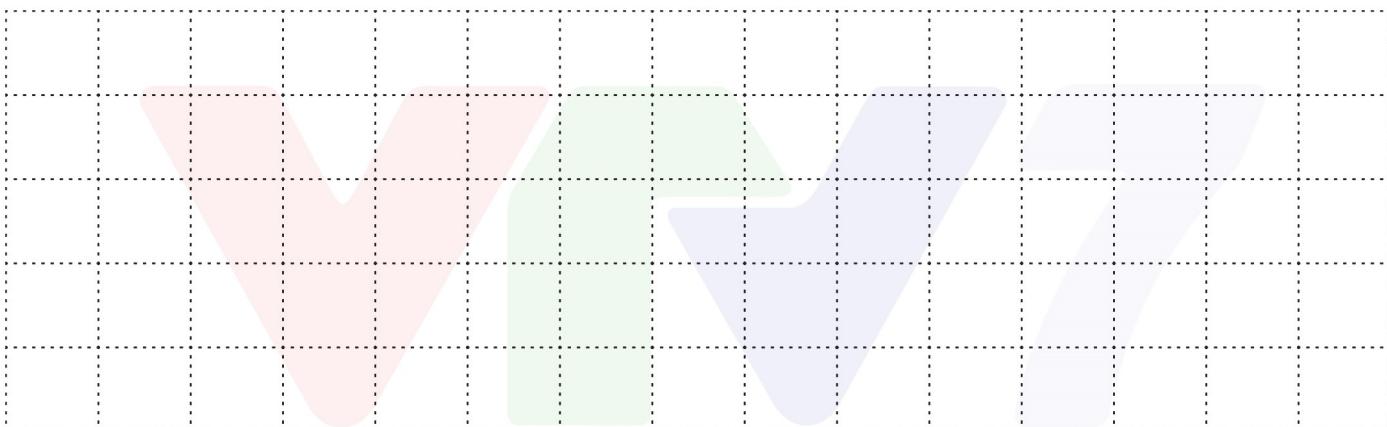
BÀI 28: Điểm. Đoạn thẳng



c) Vẽ hình (theo mẫu):



4. Em hãy dùng các đoạn thẳng để tạo hình tên của mình.



BÀI 28: Điểm. Đoạn thẳng

1. Viết tên các điểm và các đoạn thẳng trong hình sau (theo mẫu):

Mẫu: Điểm A và B; đoạn thẳng AB



Điểm H và I; đoạn thẳng HI.



Điểm C và D; đoạn thẳng CD.



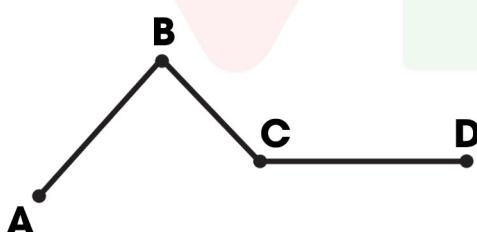
Điểm E và G; đoạn thẳng EG.



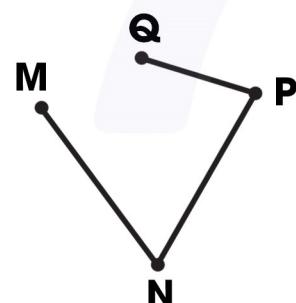
Điểm P và Q; đoạn thẳng PQ.



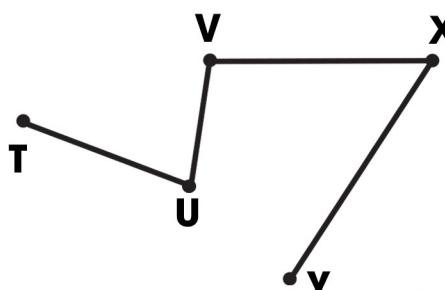
Điểm M và N; đoạn thẳng MN.



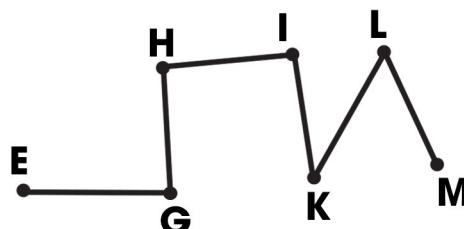
**Điểm A, B, C, D; đoạn thẳng AB.
đoạn thẳng BC; đoạn thẳng CD.**



**Điểm M, N, P, Q; đoạn thẳng MN.
đoạn thẳng NP; đoạn thẳng PQ.**



**Điểm T, U, V, X, Y; đoạn thẳng TU.
đoạn thẳng UV; đoạn thẳng VX;
đoạn thẳng XY.**

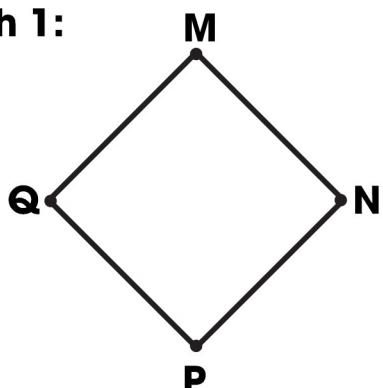


**Điểm E, G, H, I, K, L, M; đoạn thẳng EG.
đoạn thẳng GH; đoạn thẳng HI, đoạn
thẳng IK; đoạn thẳng KL; đoạn thẳng LM.**

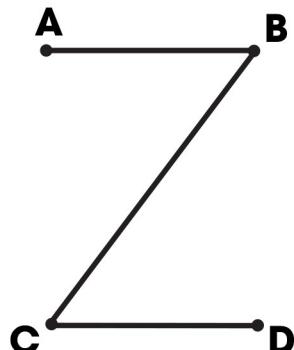
BÀI 28: Điểm. Đoạn thẳng

2. Viết vào chỗ chấm cho thích hợp:

Hình 1:



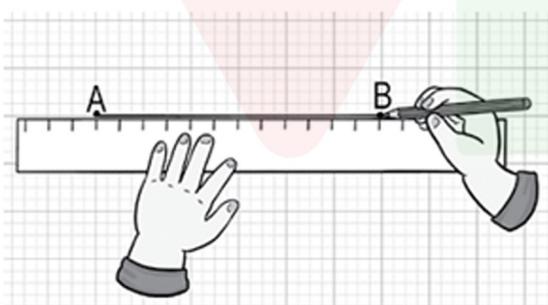
Hình 2:



	Hình 1	Hình 2
Tên các đoạn thẳng	MN, NP, PQ, QM.....AB, BC, CD.....

3. Vẽ đoạn thẳng trên giấy kẻ ô li (theo mẫu):

Mẫu: Vẽ đoạn thẳng AB



Đánh dấu 2 điểm
A, B. Dùng thước
thẳng nối hai điểm
A và B.



a) Vẽ đoạn thẳng MN.



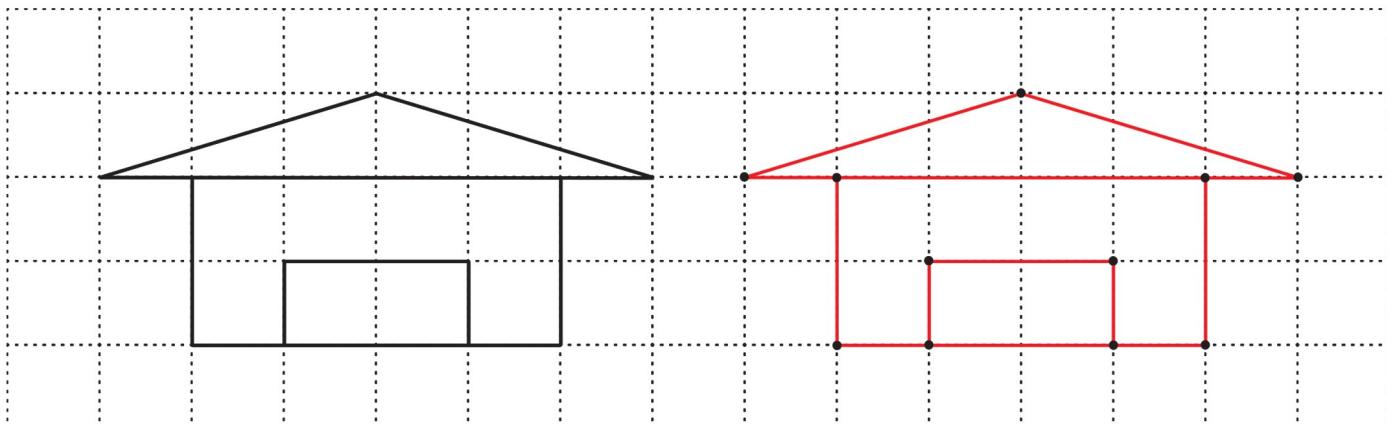
b) Vẽ đoạn thẳng PQ.



BÀI 28: Điểm. Đoạn thẳng



c) Vẽ hình (theo mẫu):



4. Em hãy dùng các đoạn thẳng để tạo hình tên của mình.

